**TUẦN 18**

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**Bài 42: ÔN TẬP BIỂU THỨC SỐ (T2) – Trang 117**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** Tính được giá trị của biểu thức [có hai dấu phép tính có](https://blogtailieu.com/) [và không có dấu ngoặc.](https://blogtailieu.com/)

[-](https://blogtailieu.com/) Giải được bài toán thực tế bẳng hai p[hép tính nhân, chia trong](https://blogtailieu.com/) [phạm vi 1 000.](https://blogtailieu.com/)

- Phát triển năng lực tư duy, lập luận và rèn kĩ năng tín[h giá trị của biểu thức.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + GV trình chiếu bài tính giá trị của biểu thức  + HS chọn kết quả đúng  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + HS nêu cách thực hiện  + HS nêu cách tính  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + [Củng cố, rèn kĩ năn](https://blogtailieu.com/)g tính giá trị của biểu thức có hai dấu [phép tính và có dấu ngoặc.](https://blogtailieu.com/)  + [Củng cố, rèn kĩ](https://blogtailieu.com/) năng tính giá trị của biểu thức có h[ai dấu phép tính, có dấu](https://blogtailieu.com/) [ngoặc và rèn kĩ năng tín](https://blogtailieu.com/)h nhẩm.  + [Củng cố cách tín](https://blogtailieu.com/)h giá trị của biểu thức chỉ có phép c[ộng, trừ hoặc phép nhân,](https://blogtailieu.com/)  [chia và có thể vận dụng](https://blogtailieu.com/) tính chất kết hợp của phép cộng, ph[ép nhân.](https://blogtailieu.com/)  + [Củng cố cách giả](https://blogtailieu.com/)i và trình bày bài giải bài toán thực tế [liên quan đến phép chia.](https://blogtailieu.com/)  + [Phát triển năng l](https://blogtailieu.com/)ực tư duy, lập luận và rèn kĩ năng tin[h giá trị của biểu thức.](https://blogtailieu.com/)  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1. Tính giá trị của biểu thức.**  - GV cho HS nêu yêu cầu của bài.  - GV nhắc lại cách thực hiện phép tính cho HS.  - HS chữa bài trước lớp.  [Khi chữa bài, GV lưu](https://blogtailieu.com/) ý HS cách trình bày.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Chọn số là giá trị của mỗi biểu thức dưới đây.**  - GV yêu cầu HS nêu cách tính một số biểu thức, [đặc biệt là các trường](https://blogtailieu.com/) [hợp có thế tính nhầm](https://blogtailieu.com/). Chẳng hạn: (33 + 67): 2 có thể nhẩm ngay được kết quả là 50 (33 cộng 67 bằng 100, 100 chia 2 bằng 50).  - HS nêu kết quả trước lớp.  - GV và HS nhận xét và bổ sung.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Tính giá trị của biểu thức**  - GV và HS chữa bài cho HS. [GV có thể hướ](https://blogtailieu.com/)ng [dẫn HS cách làm dễ](https://blogtailieu.com/) hơn dựa vào tính chất kết hợp của p[hép cộng và phép nhân.](https://blogtailieu.com/)  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. Giải bài toán**  - GV cho HS tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Phải làm phép tính gì?  - GV và HS chữa bài cho HS  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5. Đố em?** *(* [*Đây*](https://blogtailieu.com/)[*là bài tập “nâng cao” dà*](https://blogtailieu.com/)*nh cho HS khá, giỏi, do đó khòng yê*[*u cầu tất cả HS làm bài này.*](https://blogtailieu.com/)*)*  - GV yêu cầu HS tìm hiểu đề bài rồi suy nghĩ c[ách làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV có thể giải thích cho HS hiểu yêu cầu của bài: Thay d[ấu “?” bằng dấu phép tính](https://blogtailieu.com/) [sao cho giá trị của b](https://blogtailieu.com/)iểu thức đó bé nhất. Để biểu [thức có giá trị bé nhất thì](https://blogtailieu.com/) [biểu thức trong dấu](https://blogtailieu.com/) ngoặc phải có giá trị bé nhất. Biểu th[ức trong dấu ngoặc có hai](https://blogtailieu.com/) số 6 nên dấu “?” phải là dấu để biếu thức trong dấu n[goặc có giá trị bé nhất là 0.](https://blogtailieu.com/)  - GV nhận xét tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu của bài.  - HS nêu cách tính giá trị của biểu thức (Thực hiện tính trong ngoặc trước)  - HS làm vào vở.  - Nhóm đôi đổi vở, kiểm tra bài.  a. 45 + (62 + 38 ) = 45 + 100 = 145  b. 182 – ( 96 – 54) = 182 – 45 = 137  c. 64 : ( 4 x 2 ) = 64 : 8 = 8  d. 7 x ( 48 : 6 ) = 7 x 8 = 56  - HS nêu yêu cầu của bài.  - HS làm vào vở  - HS đổi vở, kiểm tra, [chữa bài cho nhau](https://blogtailieu.com/).  - HS nhận xét bài làm của bạn.  Đáp án: A = 40, B = 50, C = 210, D =100  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS làm vào vở  - 2 HS làm vào bảng nhóm và trình bày trước lớp.  Đáp án:   1. [27 + 34 + 66 = 127](https://blogtailieu.com/)   b)7 x 5 x 2 [= 35 x 2](https://blogtailieu.com/) = 70  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS trả lời câu hỏi:  + 288 bánh xe vào các hộp. Mỗi hộp 4 bánh xe.Mỗi thùng 8 hộp.  + Đóng được bao nhiêu thùng bánh xe?  + Thực hiện phép chia và chia   * HS làm bài vào vở. * 1HS làm vào bảng nhóm và trình bày trước lớp.   Bài giải  [*N*](https://blogtailieu.com/)*gười ta đóng được số hộp bánh xe l*[*à:*](https://blogtailieu.com/) *288 : 4 = 72 (hộp)*  [*N*](https://blogtailieu.com/)*gười ta đóng được số thùng bánh xe* [*là:*](https://blogtailieu.com/) *72 : 8 = 9 (thùng)*  Đáp số: *9 thùng bánh xe.*  - HS đọc yêu cầu của bài  - HS nêu kết quả trước lớp  6 x ( 6 – 6 ) = 0 |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh nhận biết cách tính được giá trị của biểu thức [có hai dấu phép tính có](https://blogtailieu.com/) [và không có dấu ngoặc.](https://blogtailieu.com/) Giải được bài toán thực tế bẳng hai p[hép tính nhân, chia trong](https://blogtailieu.com/) [phạm vi 1 000.](https://blogtailieu.com/)  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

--------------------------------------------------------------

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**Bài 43: ÔN TẬP HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (T1) – Trang 118**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-**  [Nhận biết được góc](https://blogtailieu.com/) vuông, góc không vuông, trung điểm [của đoạn thẳng.](https://blogtailieu.com/)

-  [Nhận biết được khố](https://blogtailieu.com/)i lập phương, khối hộp chữ nhật, kh[ối trụ và các yếu tố: đỉnh,](https://blogtailieu.com/) [cạnh của khối hộp c](https://blogtailieu.com/)hữ nhật.

-  [Vẽ được hình tam gi](https://blogtailieu.com/)ác, hình chữ nhật, hình vuông trên g[iấy ô vuông.](https://blogtailieu.com/)

-  [Nhận biết được tâm,](https://blogtailieu.com/) bán kính, đường kính cùa hình tròn.

- [Phát triển năng lực tư duy trừu](https://blogtailieu.com/) [tượng, mô hình hoá](https://blogtailieu.com/), [năng lực tính](https://blogtailieu.com/) [toán, năng lực giải qu](https://blogtailieu.com/)yết vấn đề.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Quan sát hình, nêu tên từng hình  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Hình vuông, tam giác, hình chữ nhật, khối lập phương, hình trụ.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Nhận biết được góc vuông, góc [không vuông, trung điểm](https://blogtailieu.com/) [của đoạn thẳng.](https://blogtailieu.com/)  [+ Nhận b](https://blogtailieu.com/)iết được khối lập phương, khối hộp [chữ nhật, khối trụ và các](https://blogtailieu.com/) [yếu tố: đỉnh, cạnh của k](https://blogtailieu.com/)hối hộp chữ nhật; vẽ được hình tam [giác, hình chữ nhật, hình](https://blogtailieu.com/) [vuông trên giấy ô vuông](https://blogtailieu.com/).  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1.** [Củng cố biểu tượ](https://blogtailieu.com/)ng góc vuông, góc không vuông, tru[ng điểm của đoạn thẳng.](https://blogtailieu.com/)  - GV cho HS nêu yêu cầu của bài rồi làm bài.  [- Câu a: GV hướ](https://blogtailieu.com/)ng dẫn HS nhận dạng góc vuông the[o từng đỉnh K và I.](https://blogtailieu.com/)  -  [Câu b: GV hư](https://blogtailieu.com/)ớng dẫn HS nhận dạng góc không v[uông theo từng cạnh AB,](https://blogtailieu.com/) [AK, AE.](https://blogtailieu.com/)  - [Câu c: Cách nhận biết trung điểm củ](https://blogtailieu.com/)a đoạn thẳng.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Vẽ hình theo mẫu**  -  [GV cho HS đọc yêu](https://blogtailieu.com/) cầu.  -  [GV hướng dẫn](https://blogtailieu.com/) HS chấm các đỉnh của hình cần vẽ rồi [nối các đỉnh theo hình mẫu.](https://blogtailieu.com/)  - GV và HS chữa bài.  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 3: Nêu tên đường kính, bán kính**  -  [GV cho HS đọc yêu](https://blogtailieu.com/) cầu của bài rồi làm bài.  + [Câu a: GV](https://blogtailieu.com/) hướng dẫn HS xác định tâm của hình t[ròn rồi từ đó xác định bán](https://blogtailieu.com/) kính, đường kính của hình tròn.  + [Câu b: Hình đã cho](https://blogtailieu.com/) có dạng cột cờ. GV hướng [dẫn HS đếm số khối lập](https://blogtailieu.com/) [phương ở đế dưới cù](https://blogtailieu.com/)ng của cột cờ được 16 khối; số khối [trụ ở phần còn lại của cột](https://blogtailieu.com/) [cờ được 3 khối.](https://blogtailieu.com/)  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4.** [**Củng cố nhận d**](https://blogtailieu.com/)**ạng khối hộp chữ nhật và số đỉnh củ**[**a nó.**](https://blogtailieu.com/)  -  [GV yêu cầu HS đọc](https://blogtailieu.com/) đề bài và xác định yêu cầu của bài rồi [làm bài.](https://blogtailieu.com/)  -  [GV hướng d](https://blogtailieu.com/)ẫn HS nhận biết những khối lập phươ[ng ở vị trí nào thì được sơn](https://blogtailieu.com/) [3 mặt từ đó tìm ra k](https://blogtailieu.com/)ết quả.  [*Lưu ý: Sau khi HS là*](https://blogtailieu.com/)*m xong bài, GV có thể khai thác thê*[*m bài toán, chẳng hạn: Có*](https://blogtailieu.com/)[*mấy khối lập phươn*](https://blogtailieu.com/)*g nhỏ được sơn 2 mặt?*  - GV Nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu của bài rồi làm bài  - HS trả lời trước lớp  + [Có 4 góc](https://blogtailieu.com/) vuông đỉnh K; có 2 góc vuông đỉnh [I. Vậy hình đã cho có tất](https://blogtailieu.com/) [cả 6 góc vuông.](https://blogtailieu.com/)  + [Góc khôn](https://blogtailieu.com/)g vuông đỉnh A, cạnh AB, AK; góc k[hông vuông đỉnh A, cạnh](https://blogtailieu.com/) AK, AE; góc không vuông đỉnh A, cạnh AB, AE. Vậy có 3 [góc không vuông đỉnh A.](https://blogtailieu.com/)  + [Trung điểm củ](https://blogtailieu.com/)a đoạn thẳng AC là điểm K.  + Trung [điểm của đoạn thẳng ED](https://blogtailieu.com/) [là điểm I.](https://blogtailieu.com/)   * HS nêu yêu cầu của bài * HS làm vào vở * HS trao đổi bài để kiểm tra * HS nêu yêu cầu của bài * HS ghi câu trả lời vào vở * HS trao đổi bài để kiểm tra * [HS đọc](https://blogtailieu.com/) đề bài và xác định yêu cầu của bài rồi [làm bài.](https://blogtailieu.com/) * HS nêu kết quả trước lớp   + [Các khối lập phương](https://blogtailieu.com/) ở các đình của khỗi hộp chữ nhật đ[ểu được sơn 3 mặt. Vậy có](https://blogtailieu.com/) [8 khối lập phương đ](https://blogtailieu.com/)ược sơn 3 mặt.  + [Các khối lập phươn](https://blogtailieu.com/)g còn lại đều được sơn 2 mặt. Vậy c[ó 4 khối lập phương được](https://blogtailieu.com/) sơn 2 mặt |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh nhận biết số liền trước, số liều sau, đọc số, viết số...  + Bài toán:....  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**Bài 43: ÔN TẬP HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (T2) – Trang 119**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** Có biểu tượng và nhận biết đ[ược các đơn vị mm, ml, g,](https://blogtailieu.com/) [độ C; tính được độ dài](https://blogtailieu.com/) đường gấp khúc; xác định được cân nặng của một số đỗ vật có [đơn vị là g (gam) dựa v](https://blogtailieu.com/)ào cân hai đĩa;

- Ước lượng được số đo [của một số đồ vật có đơn](https://blogtailieu.com/) vị là mm, ml, g, độ C; thực hiện được phép cộng, trừ, nhâ[n, chia với số đo liên quan](https://blogtailieu.com/) [đến đơn vị mm, ml, g;](https://blogtailieu.com/) Giải được bài toán thực tế có hai phé[p tính liên quan đến số đo](https://blogtailieu.com/) [khối lượng.](https://blogtailieu.com/)

- [Phát triển năng lực tư duy trừu](https://blogtailieu.com/) [tượng, mô hình hoá](https://blogtailieu.com/), [năng lực tính](https://blogtailieu.com/) [toán, năng lực giải qu](https://blogtailieu.com/)yết vấn đề.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Đọc tên các đơn vị đo đã học  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + [Củng cố cách tín](https://blogtailieu.com/)h độ dài đường gấp khúc, xác định c[ân nặng của một số đó vật](https://blogtailieu.com/) [có đơn vị là g (gam) dự](https://blogtailieu.com/)a vào cân hai đĩa.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1a.Tính độ dài đường gấp khúc**  -  [GV cho HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu của bài rồi làm bài.  [Câu a: HS có thể tính](https://blogtailieu.com/) tổng độ dài các đoạn thẳng cùa đư[ờng gấp khúc](https://blogtailieu.com/). Tuy nhiên, [GV có thể cho HS nh](https://blogtailieu.com/)ận xét ba đoạn thẳng của đường gấp [khúc đã cho cùng có độ](https://blogtailieu.com/) [dài là 28 mm. Do đó](https://blogtailieu.com/) dùng phép nhân để tính độ dài đườn[g gấp khúc này.](https://blogtailieu.com/)  [Câu b: GV hướ](https://blogtailieu.com/)ng dẫn HS quan sát cân để nhận ra [đĩa cân bên phải gồm quả](https://blogtailieu.com/) [bưởi và quả cân 100](https://blogtailieu.com/) g nặng bằng đĩa cân bên trái gồm ha[i quả cân 500 g.](https://blogtailieu.com/)  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Chọn số đo thích hợp**  -  [GV cho HS đọc yêu cầu của bài.](https://blogtailieu.com/)   * [GV trình chiếu câu hỏi, HS chọn đáp án đúng nhất.](https://blogtailieu.com/) * [GV và HS nhận xét bạn, chữa bài](https://blogtailieu.com/)   - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 3: Tính**  -  [GV cho HS đọc yêu](https://blogtailieu.com/) cầu của bài rồi làm bài.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS   * HS làm trên bảng lớp. * HS chữa bài và nhận xét * GV nhận xét tuyên dương.   **Bài 4. Giải bài toán**  -  [GV yêu cầu HS đọc](https://blogtailieu.com/) đề bài và xác định yêu cầu của bài rồi [làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV cho HS tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Phải làm phép tính gì?  - GV và HS chữa bài cho HS  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu của bài rồi làm bài vào vở.  - HS làm vào bảng nhóm, trình bày trước lớp.  *Bài giải*  *Độ dài đường gấp khúc ABCD là: 28 X 3 = 84 (mm)*  Đáp số: *84 mm.*  + [*Vậy quả*](https://blogtailieu.com/)[*bưởi cân nặng là: 500*](https://blogtailieu.com/) *g + 500 g - 100 g = 900 g.*   * HS nêu yêu cầu của bài * HS làm vào vở * HS trao đổi bài để kiểm tra   [*Kết quả: a) Chọn A; b*](https://blogtailieu.com/)*) Chọn C; c) Chọn A; d) Chọn B*   * HS nêu yêu cầu của bài * HS làm bài vào vở * HS trao đổi bài để kiểm tra  1. *600mm, 500mm,280mm* 2. *805g, 1000g, 150g* 3. *656ml, 500ml,750ml*   - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS trả lời câu hỏi:  + 1 gói mì 80g, 1 hộp sữa 455g  + 3 gói mì và 1 hộp sữa nặng bao nhiêu kg?  + Thực hiện phép nhân và cộng   * HS làm bài vào vở. * 1HS làm vào bảng nhóm và trình bày trước lớp.   Bài giải  *3 gói mì tôm cân nặng là:*  80 X 3 = 240 (g)  [*3 gó*](https://blogtailieu.com/)*i mì tôm và 1 hộp sữa cân nặng tất cả* [*là:*](https://blogtailieu.com/)  *240 + 455 = 695(g)*  Đáp số: *695 g.* |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh có biểu tượng và nhận biết đ[ược các đơn vị mm, ml, g,](https://blogtailieu.com/) [độ C; tính được độ dài](https://blogtailieu.com/) đường gấp khúc; xác định được cân nặng của một số đồ vật có [đơn vị là g (gam) dựa v](https://blogtailieu.com/)ào cân hai đĩa; Ước lượng được số đo [của một số đồ vật có đơn](https://blogtailieu.com/) vị là mm, ml, g, độ C; thực hiện được phép cộng, trừ, nhâ[n, chia với số đo liên quan](https://blogtailieu.com/) [đến đơn vị mm, ml, g;](https://blogtailieu.com/)  + Bài toán:....  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

--------------------------------------------------------

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**Bài 44: ÔN TẬP CHUNG (T1) – Trang 120**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** [Củng cố về phép t](https://blogtailieu.com/)ính nhân, chia số có hai, ba chữ số [với (cho) số có một chữ](https://blogtailieu.com/) [số, tính giá trị của b](https://blogtailieu.com/)iểu thức, về hình học (trung điểm của đoạn thẳng, góc vuông, [đường gấp khúc,...), v](https://blogtailieu.com/)ề đo lường, về giải toán có lời văn (hai [bước tính).](https://blogtailieu.com/)

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Chọn số đo thích hợp với các đồ vật  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: Ghi đáp án ra bảng con  + Trả lời  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Ôn tập, củng cố kiến thức vể p[hép tính (nhân, chia số c](https://blogtailieu.com/)ó [hai, ba chữ số với (cho](https://blogtailieu.com/)) số có một chữ sỗ);  + Tính giá trị của biểu thức, giải bài toán có [lời văn (hai bước tính)](https://blogtailieu.com/),...); về hình học (điểm, đoạn thẳng, [ba điểm thẳng hàng, trung](https://blogtailieu.com/) điểm của đoạn thẳng, nhận biết góc vuông,...), về đo lườn[g (bài toán liên quan đến](https://blogtailieu.com/) [dung tích, đơn vị l).](https://blogtailieu.com/)  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1. (Làm việc cá nhân) Đặt tính rồi tính.**   * GV quan sát và hỗ trợ HS * HS làm trên bảng lớp. * GV và HS nhận xét, chữa bài của bạn. * GV nhận xét, tuyên dương.   **Bài 2: (Làm việc cá nhân) Tính?**   * GV quan sát và hỗ trợ HS * HS làm trên bảng lớp. * GV và HS nhận xét, chữa bài của bạn.( HS có thể ghi trừ rút gọn) * GV nhận xét, tuyên dương.   **Bài 3: Tìm trung điểm, góc vuông, đỉnh của hình?**  **-** GV trình chiếu hình ảnh, hỏi HS.  - HS trả lời trước lớp  **-** HS nhận xét lẫn nhau.  [- GV hướng dẫn HS quan](https://blogtailieu.com/) sát hình, tính số đo độ dài đoạn thẳn[g theo cạnh của ô vuông](https://blogtailieu.com/) [để xác định được trung](https://blogtailieu.com/) điểm của các đoạn thẳng BC, ED, BM, ND (câu a) hoặc có [thể dùng ê ke kiểm tra g](https://blogtailieu.com/)óc vuông để xác định các góc đỉnh B, [C, D, E là các góc vuông](https://blogtailieu.com/) (câu b).  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. Tính giá trị của biểu thức**  - GV cho HS nêu lại cách tính giá trị của biểu thức   * GV quan sát và giúp đỡ HS * GV và HS nhận xét, chữa bài cho HS   - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. Giải bài toán**  -  [GV yêu cầu HS đọc](https://blogtailieu.com/) đề bài và xác định yêu cầu của bài rồi [làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV cho HS tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Phải làm phép tính gì?  - GV và HS chữa bài cho HS  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu của bài  - HS nêu cách thực hiện phép tính nhân.  - HS làm bài vào vở  - Trao đổi nhóm đôi, chữa bài  213 217 161  x 3 x 4 x 5  639 868 805  - HS đọc yêu cầu của bài  - HS nêu cách thực hiện phép tính nhân.  - HS làm bài vào vở  - Trao đổi nhóm đôi, chữa bài   * HS đọc yêu cầu của bài * HS ghi câu trả lời vào vở * HS đọc kết quả trước lớp   [*a) M là trun*](https://blogtailieu.com/)*g điểm của đoạn thẳng BC; N là trung* [*điểm cùa đoạn thẳng ED;*](https://blogtailieu.com/)[*Q là trung điểm của đo*](https://blogtailieu.com/)*ạn thẳng BM; p là trung điềm cùa đo*[*ạn thẳng ND.*](https://blogtailieu.com/)  *b)*[*Có 4 góc vuông là: gó*](https://blogtailieu.com/)*c vuông đỉnh B, cạnh BC, BE; góc vu*[*ông đỉnh C, cạnh CB, CD;*](https://blogtailieu.com/)[*góc vuông đỉnh E, cạn*](https://blogtailieu.com/)*h EB, ED; góc vuông đỉnh D, cạnh* [*DC, DE.*](https://blogtailieu.com/)   * HS đọc yêu cầu của bài * HS nêu: câu a tính từ trái sang phải. Câu b tính trong ngoặc trước. * HS làm vào vở, đổi vở kiểm tra bài bạn. * HS làm trên bảng lớp   *a)*[*175 + 42 - 75 = 2*](https://blogtailieu.com/)*17 – 75*  *= 142*  *b)12 x (12- 9) = 1*[*2 x 3*](https://blogtailieu.com/)  *=* [*36.*](https://blogtailieu.com/)  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS trả lời câu hỏi:  + 1 thùng đựng 100l, 5 can , mỗi can 10l  + Tất cả có bao nhiêu lít nước mắm?  + Thực hiện phép nhân và cộng   * HS làm bài vào vở. * 1HS làm vào bảng nhóm và trình bày trước lớp.   Bài giải  *Số lít nước mắm ở 5 can là:*  *10 X 5 = 50 (/)*  *Số lít nước mắm có tất cả là:*  *100 + 50= 150(l)*  Đáp Số: *150 / nước mắm.* |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh biết thực hiện nhân, chia số có hai, ba chữ só [với (cho) số có một chữ](https://blogtailieu.com/) [số, tính giá trị của b](https://blogtailieu.com/)iểu thức, về hình học, về đo lường, về giải toán có lời văn.  + Bài toán:....  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**Bài 44: ÔN TẬP CHUNG (T2) – Trang 121**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** [Củng cố về phép t](https://blogtailieu.com/)ính nhân, chia số có hai, ba chữ só [với (cho) sổ có một chữ](https://blogtailieu.com/) [số, tính giá trị của b](https://blogtailieu.com/)iểu thức, về hình học (trung điểm của đoạn thẳng, góc vuông, [đường gấp khúc,...), v](https://blogtailieu.com/)ề đo lường, về giải toán có lời văn (hai [bước tính).](https://blogtailieu.com/)

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Quan sát hình, nêu tên trung điểm. Tìm đỉnh, góc vuông có trong hình.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời miệng trước lớp.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Ôn tập, củng cố kiến thức vể p[hép tính (nhân, chia số c](https://blogtailieu.com/)ó [hai, ba chữ số với (cho](https://blogtailieu.com/)) số có một chữ sỗ);  + Tính giá trị của biểu thức, giải bài toán có [lời văn (hai bước tính)](https://blogtailieu.com/),...); về hình học (điểm, đoạn thẳng, [ba điểm thẳng hàng, trung](https://blogtailieu.com/) điểm của đoạn thẳng, nhận biết góc vuông,...), về đo lườn[g (bài toán liên quan đến](https://blogtailieu.com/) [dung tích, đơn vị l).](https://blogtailieu.com/)  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1. (Làm việc cá nhân) Đặt tính rồi tính.**   * GV quan sát và hỗ trợ HS * HS làm trên bảng lớp. * GV và HS nhận xét, chữa bài của bạn. * GV nhận xét, tuyên dương.   **Bài 2: (Làm việc cá nhân) Tính?**   * GV quan sát và hỗ trợ HS * HS làm trên bảng lớp. * GV và HS nhận xét, chữa bài của bạn.( HS có thể ghi trừ rút gọn) * GV nhận xét, tuyên dương.   **Bài 3a: Tính độ dài đường gấp khúc.**  **-** GV hỏi HS cách tính độ dài đường gấp khúc.  - HS trả lời trước lớp  **-** HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3b: Ước lượng cân nặng túi muối**   * [GV yêu cầu HS q](https://blogtailieu.com/)uan sát các quả cân 200 g và [100 g, từ đó tính được gói](https://blogtailieu.com/) [muối cân nặng bao n](https://blogtailieu.com/)hiêu gam?   **-** HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. Tính giá trị của biểu thức**  - GV cho HS nêu lại cách tính giá trị của biểu thức   * GV quan sát và giúp đỡ HS * GV và HS nhận xét, chữa bài cho HS   - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5. Giải bài toán**  -  [GV yêu cầu HS đọc](https://blogtailieu.com/) đề bài và xác định yêu cầu của bài rồi [làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV cho HS tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Phải làm phép tính gì?  - GV và HS chữa bài cho HS  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu của bài  - HS nêu cách thực hiện phép tính nhân.  - HS làm bài vào vở  - Trao đổi nhóm đôi, chữa bài  72 116 106  x 3 x 6 x 8  216 696 848  - HS đọc yêu cầu của bài  - HS nêu cách thực hiện phép tính nhân.  - HS làm bài vào vở  - Trao đổi nhóm đôi, chữa bài   * HS đọc yêu cầu của bài * HS làm bài vào vở * HS nêu: Lấy số đo các cạnh cộng vào. * 1HS làm vào bảng nhóm   Bài giải  *Độ dài đường gấp khúc ABCD là: 30 + 42 + 28 = 100 (mm)*  Đáp số: *100 mm.*   * HS đọc yêu cầu của bài * HS làm bài vào vở * 1HS làm vào bảng nhóm   - HS đọc kết quả trước lớp  Bài giải  *Gói muối cân nặng là: 200 + 200 + 100 = 500 (g)*  Đáp số: *500 g.*   * HS đọc yêu cầu của bài * HS nêu: câu a tính từ trái sang phải. Câu b tính trong ngoặc trước. * HS làm vào vở, đổi vở kiểm tra bài bạn. * HS làm trên bảng lớp   *a)96 : 3 x 5 = 32 x 5 = 160*  *b)60 : ( 2 x 3) = 60 : 6 = 10*  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS trả lời câu hỏi:  + Tuần đầu 20 thùng, tuần sau gấp đôi tuần đầu.  + Tất cả có bao nhiêu thùng?  + Thực hiện phép nhân và cộng   * HS làm bài vào vở. * 1HS làm vào bảng nhóm và trình bày trước lớp.   Bài giải  [*Số thùng sách*](https://blogtailieu.com/) *vở và đồ dùng học tập góp được tro*[*ng tuần sau là:*](https://blogtailieu.com/) *20 x* *3 = 60 (thùng)*  [*Số thùng sách*](https://blogtailieu.com/) *vở và đồ dùng học tập góp được tron*[*g cả hai tuần là:*](https://blogtailieu.com/) *20 + 60 = 80 (thùng)*  Đáp Số: *80 thùng.* |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh biết thực hiện nhân, chia số có hai, ba chữ só [với (cho) số có một chữ](https://blogtailieu.com/) [số, tính giá trị của b](https://blogtailieu.com/)iểu thức, về hình học, về đo lường, về giải toán có lời văn.  + Bài toán:....  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |